



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 4 | Tháng 3/2025



Trung Quốc tăng vay nợ để kích thích nền kinh tế, lợi nhuận sản xuất công nghiệp 2 tháng đầu năm giảm so với cùng kỳ do áp lực giảm phát và thuế quan của Mỹ

Fed: Chính sách thuế quan mới của Mỹ có thể có hệ lụy lâu dài

Phát huy hơn nữa vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng khác nhằm thúc đẩy phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ

Dự báo lợi nhuận quý I/2025 của các ngân hàng tăng trưởng mạnh

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM
VIETNAM BANK'S ASSOCIATION

BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tuần 4 tháng 3 (24-28/3/2025)

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính thế giới

- Tình hình sản xuất, kinh doanh các nền kinh tế lớn trong tháng 3/2025: Dịch vụ tăng mạnh nhưng sản xuất bất ngờ sụt giảm ở Mỹ; Hoạt động kinh doanh tăng tháng thứ 3 liên tiếp ở khu vực EURO; Sản xuất tiếp tục suy giảm, dịch vụ giảm lần đầu tiên ở Nhật Bản; Còn ở Trung Quốc, sản xuất và dịch vụ đều có dấu hiệu hồi phục tốt.
- Kinh tế Mỹ: Thị trường lao động vẫn mạnh mẽ nhưng lạm phát tăng trở lại, tiêu dùng bị quan;
- Kinh tế khu vực EURO: Lạm phát yếu hơn, lo ngại về tình hình thuế quan của Mỹ và triển vọng kinh tế khu vực;
- Trung Quốc tăng vay nợ để kích thích nền kinh tế, lợi nhuận sản xuất công nghiệp 2 tháng đầu năm giảm so với cùng kỳ do áp lực giảm phát và thuế quan của Mỹ;
- Fed: Chính sách thuế quan mới của Mỹ có thể có hệ lụy lâu dài;
- BOJ sẽ tiếp tục tăng lãi suất một cách thận trọng;
- Giá vàng thế giới lại lập kỷ lục mới, giá dầu thế giới tăng tuần thứ 3 liên tiếp.

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Chỉ thị số 10/CT-TTg: Phát huy hơn nữa vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng khác nhằm thúc đẩy phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ;
- ADB đánh giá Việt Nam có tiềm năng thu hút thêm nhiều dòng vốn chất lượng cao;
- WB: Trong hai năm tới kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ;
- Dự báo lợi nhuận quý I/2025 của các ngân hàng tăng trưởng mạnh;
- Lãi suất huy động theo xu hướng giảm;
- Tín dụng doanh nghiệp được dự báo duy trì ở mức cao;
- Nhu cầu vốn đang tăng trở lại nhờ nguồn vốn rẻ.

Thông tin hội viên

- Agribank dành 2,2 tỷ đồng tri ân khách hàng dịp sinh nhật 37 năm;
- Vietcombank bổ nhiệm Phó Giám đốc Ban Giao dịch thị trường tài chính toàn cầu;
- BIDV triển khai gói tín dụng 40.000 tỷ đồng hỗ trợ người trẻ có nhà;
- Thương hiệu MB được xếp vị trí 168 trong top 500 ngân hàng giá trị nhất toàn cầu;
- SeABank nhận khoản vay 80 triệu USD từ tổ chức tài chính thuộc Pháp và Hà Lan;
- NCB dành 500 tỷ đồng cho doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh vay ưu đãi;
- LPBank cung cấp gói 8.000 tỷ đồng cho doanh nghiệp vay ưu đãi;
- KienlongBank tiếp tục giảm sâu lãi suất cho vay phục vụ đời sống.

A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

I. Kinh tế thế giới

Tình hình sản xuất, kinh doanh các nền kinh tế lớn trong tháng 3/2025

Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) sơ bộ tháng 3/2025 do S&P Global mới công bố cho thấy:

Với nền kinh tế Mỹ: Dịch vụ tăng mạnh nhưng sản xuất bất ngờ sụt giảm

Tăng trưởng hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế Mỹ có đà tăng trong tháng 3/2025 khi mà lĩnh vực dịch vụ tăng mạnh (54,3 điểm so với tháng trước 51 điểm) bù đắp cho sự sụt giảm bất ngờ về sản lượng sản xuất (49,8 từ 52,7).

Tuy nhiên, kỳ vọng kinh doanh trong năm tới đã giảm xuống mức thấp thứ nhì kể từ tháng 10/2022 khi các công ty ngày càng thận trọng về triển vọng kinh tế trước những lo lắng về nhu cầu của khách hàng và tác động trên nhiều khía cạnh của các chính sách mới vừa mới và sắp ban hành.

Tăng trưởng việc làm cũng giảm trong bối cảnh triển vọng kinh tế không chắc chắn và chi phí tăng. Lạm phát giá đầu vào tăng tốc mạnh, đặc biệt là trong sản xuất, lên đến gần mức cao nhất trong vòng hai năm qua, thường được quy cho tác động của các chính sách thuế quan.

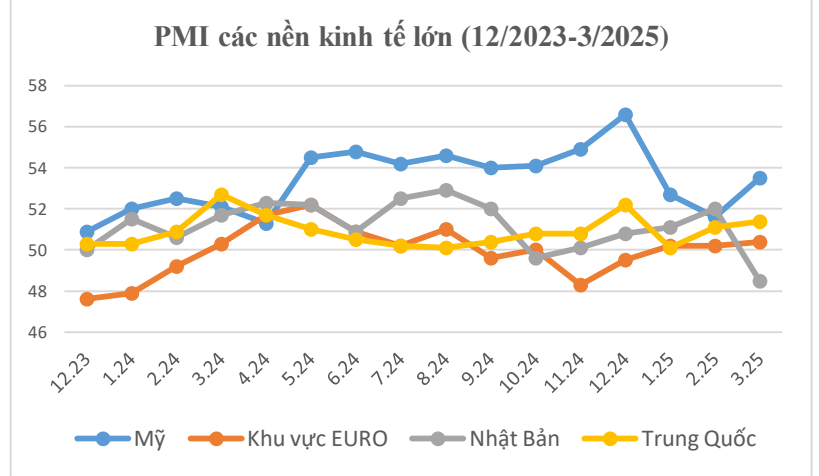
Kinh tế Mỹ: Thị trường lao động vẫn mạnh mẽ nhưng lạm phát tăng trở lại, tiêu dùng bị quan

Lạm phát lõi bất tăng trở lại

Khu vực EURO: Hoạt động kinh doanh tăng tháng thứ 3 liên tiếp

Dữ liệu khảo sát PMI của S&P Global cho thấy hoạt động kinh doanh tại Khu vực EURO trong tháng 3/2025 đã tăng trong tháng thứ ba liên tiếp. Tốc độ mở rộng nhanh hơn một chút so với hai tháng đầu năm, nhưng vẫn ở mức thấp.

Sản lượng sản xuất tăng lần đầu tiên sau 2 năm, cùng với khu vực dịch vụ trở lại vùng tăng trưởng. Sản lượng nhìn chung tăng mặc dù đơn hàng mới vẫn giảm. Việc làm ổn định và giá đầu vào/đầu ra đã tăng chậm lại.



Nhật Bản: Sản xuất tiếp tục suy giảm, dịch vụ giảm lần đầu tiên

PMI tổng hợp của nền kinh tế Nhật Bản trong tháng 3/2025 giảm xuống mức 48,5 điểm, đánh dấu lần giảm đầu tiên trong hoạt động kinh tế kể từ tháng 10/2024 và suy giảm mạnh nhất kể từ tháng 2/2022.

Khu vực dịch vụ giảm lần đầu tiên trong vòng 5 tháng, trong khi khu vực sản xuất tiếp tục giảm tháng thứ 9.

Trung Quốc: Sản xuất và dịch vụ đều hồi phục

Chỉ số PMI tổng hợp của Trung Quốc lên 51,4 điểm (tháng 2 là 51,1) - mức cao nhất trong 3 tháng gần đây khi hoạt động kinh doanh nói chung mở rộng nhanh hơn.

PMI sản xuất tăng lên 50,5, mức cao nhất trong vòng một năm qua, ghi nhận tháng mở rộng thứ hai liên tiếp khi điều kiện kinh doanh tiếp tục được cải thiện. PMI phi sản xuất tăng lên 50,8, mức cao nhất trong ba tháng, phản ánh hoạt động mạnh mẽ hơn trong lĩnh vực dịch vụ.

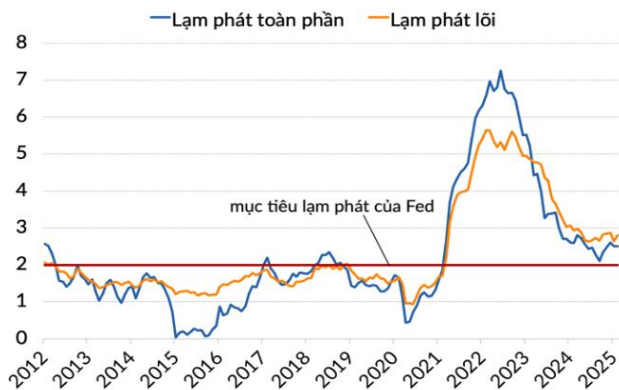
Nguồn: S&P Global/NBS

Số liệu điều chỉnh lại về tăng trưởng kinh tế quý IV/2024 cho thấy nền kinh tế Mỹ cuối năm ngoài tăng trưởng ở mức cao hơn là 2,4% (số ban đầu ước là 2,3%), chủ yếu do điều chỉnh lại số liệu nhập khẩu (giảm 1,9% so với ước tính ban đầu chỉ giảm 1,2%).

Theo báo cáo của Bộ Thương mại Mỹ công bố vào ngày 28/3/2025, chỉ số giá chi tiêu dùng cá nhân (PCE) tháng 2/2025 tăng 0,3% so với tháng liền trước và 2,5% so với cùng kỳ năm trước, đều khớp với dự báo.

Tuy nhiên, vấn đề đáng ngại nằm ở PCE lõi (không bao gồm biến động của giá thực phẩm và năng lượng). Các nhà kinh tế thường coi PCE lõi là chỉ báo tốt hơn về xu hướng lạm phát dài hạn.

Lạm phát tăng trở lại



Báo cáo cho thấy PCE lõi tháng 2/2025 đã tăng 0,4% so với tháng liền trước và bật tăng 2,8% so với cùng kỳ. Các nhà kinh tế dự đoán mức tăng lần lượt là 0,3% và 2,7%.

Kinh tế khu vực EURO: Lạm phát yếu hơn, lo ngại về tình hình thuế quan của Mỹ và triển vọng kinh tế khu vực

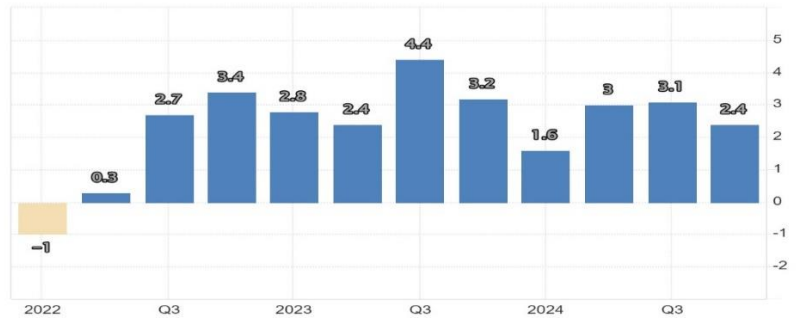
Dữ liệu lạm phát yếu hơn dự kiến ở Pháp và Tây Ban Nha thúc đẩy kỳ vọng về việc ECB sẽ cắt giảm lãi suất thêm hơn. Chi tiêu của người tiêu dùng Pháp đã giảm và tỷ lệ thất nghiệp của Đức tăng nhẹ, củng cố khả năng tiếp tục nới lỏng tiền tệ của ECB.

Trong khi đó, thị trường đang theo dõi chặt chẽ thời hạn ngày 2/4/2025 đang đến gần, khi Tổng thống Trump chuẩn bị công bố mức thuế quan đối ứng đối với các đối tác thương mại chính. Trước đó mức thuế 25% đối với ô

	Tháng 1/25	Tháng 2/25	Dự báo
PCE toàn phần	+2,5 y/y +0,3% m/m	2,5% 0,3%	2,5% 0,3%
PCE lõi	+2,7% y/y +0,2% m/m	2,8% 0,4%	2,7% 0,3%
Xuất khẩu		2,5%	
Nhập khẩu		22,5%	

GDP quý IV điều chỉnh lại cao hơn

US GDP Growth Rate - percent



Source: tradingeconomics.com | U.S. Bureau of Economic Analysis

Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu của tuần thứ 3 của tháng 3/2025 giảm 1000 đơn xuống còn 224.000 đơn – dưới mức dự báo của thị trường (225.000) cho thấy thị trường lao động vẫn mạnh mẽ.

Người tiêu dùng bi quan hơn, kỳ vọng lạm phát cao hơn
Chỉ số tâm lý tiêu dùng chính thức trong tháng 3/2025 của Đại học Michigan khảo sát đã giảm xuống còn 57 điểm từ mức 64,7 của tháng trước, thấp hơn cả mức dự báo (57,9). Người tiêu dùng kỳ vọng lạm phát sẽ tăng với tốc độ hàng năm 4,1% trong vòng 5 đến 10 năm tới. Đây là mức cao nhất kể từ tháng 2/1993 và cao hơn mức 3,9% theo ước tính sơ bộ. Họ cũng dự đoán lạm phát sẽ tăng 5% trong 12 tháng tới, mức cao nhất kể từ năm 2022.

Chỉ số Tâm lý Kinh tế của Khu vực EURO (ESI) giảm xuống 95,2 vào tháng 3/2025, mức thấp nhất trong ba tháng, so với mức 96,3 vào tháng 2 và thấp hơn nhiều so với dự báo là 97. Đối với các nền kinh tế lớn nhất EU, ESI giảm đáng kể ở Pháp (-2,1 xuống 96,4) và Ý (-2,0 xuống 97,6), trong khi chỉ số này cải thiện ở Tây Ban Nha (+1,1 lên 103,4). Sự tin tưởng tăng nhẹ ở Đức (+0,3 lên 89,4) và không đổi ở Hà Lan (ở mức 100,3).

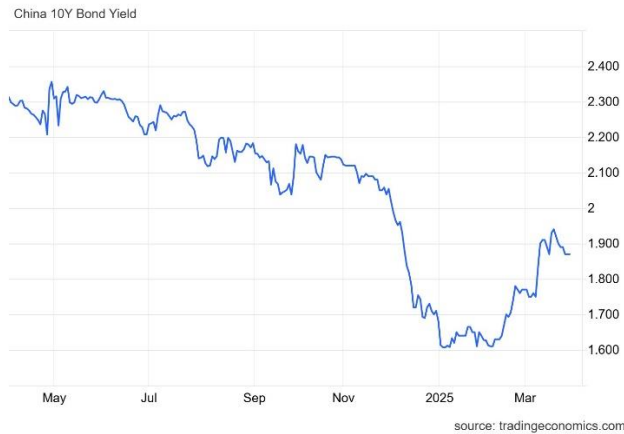
Chỉ số niềm tin của người tiêu dùng tại Khu vực EURO giảm 0,9 điểm xuống -14,5 vào tháng 3/2025, mức thấp nhất trong ba tháng. Tâm lý người tiêu dùng trở nên bi quan hơn đáng kể về tình hình kinh tế chung cũng như về tình hình tài chính hộ gia đình.

tô và xe tải nhẹ nhập khẩu, có hiệu lực vào tuần tới, đã công bố. Trong khi sự không chắc chắn về thuế quan đang đè nặng lên các thị trường, các nhà phân tích tin rằng thông báo ban đầu có thể mở đường cho các cuộc đàm phán tiếp theo, có khả năng làm giảm tác động cuối cùng.

Kinh tế Trung Quốc: Tăng vay nợ để kích thích nền kinh tế, lợi nhuận sản xuất công nghiệp 2 tháng đầu năm giảm so với cùng kỳ do áp lực giảm phát và thuế quan của Mỹ

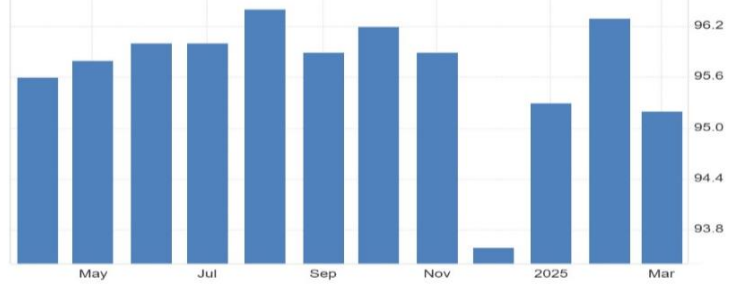
Trung Quốc dự kiến phát hành 11,86 nghìn tỷ CNY trái phiếu chính phủ mới trong năm nay.

Lợi tức trái phiếu chính phủ 10 năm



Thu ngân sách của Trung Quốc đã giảm 1,6% so với cùng kỳ năm trước trong hai tháng đầu năm 2025, đảo ngược mức tăng 1,3% của năm 2024. Trong khi đó, chi tiêu công tăng 3,4%, giảm nhẹ so với mức tăng 3,6% vào năm ngoái. Để thúc đẩy tiêu dùng và hạn chế tác động của việc tăng thuế quan của Mỹ, Trung Quốc đã đặt mục tiêu thâm hụt tài chính trong năm nay ở mức cao kỷ lục 5,66 nghìn tỷ CNY, tương đương 4,0% GDP, tăng từ mức 3,0% vào năm 2023. Chính phủ Trung Quốc chủ trương thực hiện chính sách tài khóa chủ động hơn để hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng GDP 5% cho năm 2025.

Niềm tin kinh tế suy giảm



Source: tradingeconomics.com | European Commission

Lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm của Trung Quốc đã giảm xuống còn khoảng 1,87% vào cuối tuần qua, khi Chính phủ chủ trương tăng phát hành nợ nhằm kích thích tăng trưởng và ổn định thị trường trái phiếu.

Trong quý đầu tiên của năm 2025, Bộ Tài chính Trung Quốc đã huy động được kỷ lục 1,45 nghìn tỷ CNY thông qua trái phiếu chính phủ, gấp ba lần so với cùng kỳ năm ngoái và đánh dấu kỷ lục cho bất kỳ quý đầu tiên nào. Sự gia tăng chưa từng có trong phát hành nợ này làm nổi bật tính cấp thiết ngày càng tăng của Trung Quốc trong việc tăng cường chi tiêu công để ứng phó với nhiều áp lực kinh tế, đồng thời tìm cách giảm bớt lo ngại về đợt tăng giá trái phiếu năm ngoái – đang làm gia tăng rủi ro đối với sự ổn định thị trường tài chính.

Áp lực bên ngoài đã và đang tiếp tục gia tăng, khi mức thuế quan mới của Mỹ đối với hàng hóa Trung Quốc càng làm tăng thêm sự bất ổn về kinh tế. Để ứng phó, các nhà hoạch định chính sách Trung Quốc đã công bố kế hoạch phát hành 11,86 nghìn tỷ CNY trái phiếu chính phủ mới trong năm nay, cùng với việc nâng mục tiêu thâm hụt ngân sách lên mức chưa từng có là 4% GDP.

Lợi nhuận của các công ty công nghiệp Trung Quốc giảm 0,3% so với cùng kỳ xuống còn 910,99 tỷ CNY trong hai tháng đầu năm 2025, phản ánh áp lực giảm phát đang diễn ra và căng thẳng thương mại gia tăng với Mỹ. Tuy nhiên, điều này đánh dấu sự cải thiện so với mức giảm 3,3% trong cả năm 2024, năm thứ ba liên tiếp suy giảm, cho thấy các biện pháp kích thích của Trung Quốc đang mang lại một số hiệu ứng. Lợi nhuận của các công ty nhà nước phục hồi, tăng 2,1% sau khi giảm 4,6% vào năm 2024. Ngược lại, lợi nhuận của khu vực tư nhân giảm 9,0%, đảo ngược mức tăng khiêm tốn 0,5% trước đó. Trong số các ngành công nghiệp, lợi nhuận giảm mạnh đối với khai thác than (-47,3%), khoáng sản phi kim loại (-37,8%), máy tính, truyền thông (-9,4%), máy móc điện (-2,4%), hóa chất (-1,5%) và dầu khí (-1,1%). Ngược lại, lợi nhuận tăng đối với nông nghiệp (37,8%), luyện kim loại màu (20,5%), sản xuất nhiệt (13,5%), ô tô (11,7%), sản xuất nói chung (6,0%), thiết bị đặc biệt (5,9%) và dệt may (5,7%).

Nguồn: BLS/EUROSTAT/NBS/Tradingeconomics

II. Thị trường tài chính

Động thái chính sách các NHTW lớn

Fed: Chính sách thuế quan mới của Mỹ có thể có hệ lụy lâu dài

Fed đang đối mặt với mức độ bất định đặc biệt cao với định hướng chính sách của chính phủ dưới thời chính quyền Trump và những tác động tiềm tàng đối với nền kinh tế Mỹ. Kịch bản cơ sở là nền kinh tế sẽ tiếp tục tăng trưởng vừa phải và thị trường lao động vẫn ổn định.

Những dự báo mới công bố sau cuộc họp gần đây nhất của Fed cho thấy các nhà hoạch định chính sách đã dự đoán có 2 đợt cắt giảm lãi suất 25 điểm cơ bản/đợt trong năm nay. Tuy nhiên, cũng có đến 8/19 nhà hoạch định chính sách dự đoán chỉ có một hoặc không có đợt cắt giảm nào trong năm 2025.

BOJ: Sẽ tiếp tục tăng lãi suất một cách thận trọng

Trong Biên bản cuộc họp chính sách tháng 3/2025, Ngân hàng trung ương Nhật Bản (BOJ) nêu quan điểm sẽ tiếp tục tăng lãi suất chính sách và duy trì định hướng chính sách tiền tệ hiện áp dụng nếu triển vọng kinh tế và giá cả tiếp tục theo chiều hướng hiện tại.

Trong một phát biểu gần đây, Chủ tịch Fed St. Louis Alberto Musalem nhận định rằng chưa thể khẳng định tác động lạm phát từ các biện pháp thuế quan của Chính phủ Mỹ chỉ mang tính tạm thời, đồng thời cảnh báo những hệ quả thứ cấp có thể buộc các nhà hoạch định chính sách duy trì lãi suất ổn định trong thời gian dài hơn dự kiến.

Ông chỉ rõ tác động trực tiếp của thuế quan chỉ là việc giá tăng một lần, trong khi tác động thứ cấp (hệ lụy tiếp theo) có thể ảnh hưởng lâu dài đến lạm phát cơ bản. Điều này trái ngược với quan điểm mà Chủ tịch Fed Jerome Powell đã đưa ra tuần trước rằng bất kỳ tác động lạm phát nào từ chính sách thương mại của Tổng thống Donald Trump có khả năng chỉ mang tính tạm thời, mặc dù ông cũng nhấn mạnh rằng vẫn còn nhiều yếu tố chưa được làm rõ.

BOJ nhấn mạnh sẽ áp dụng các giải pháp linh hoạt, dựa trên dữ liệu và diễn biến kinh tế mới nhất, xu hướng giá cả và những rủi ro liên quan, đồng thời theo dõi chặt chẽ các chính sách của chính quyền mới của Mỹ và tác động của chúng đối với thị trường toàn cầu trong khi đánh giá phản ứng trong nước đối với lãi suất chính sách 0,5%. Gần đây, rủi ro giảm giá từ Mỹ đã leo thang, với các vấn đề tiềm ẩn liên quan đến thuế quan gây ra mối đe dọa cho nền kinh tế.

BOJ sẽ áp dụng cách tiếp cận thận trọng đối với các lần tăng lãi suất tiếp theo. Các động thái chính sách tiếp theo sẽ phụ thuộc vào kỳ vọng lạm phát, rủi ro tăng giá và xu hướng tăng trưởng tiền lương. BOJ vẫn cam kết đảm bảo các điều kiện kinh tế ổn định trong khi ứng phó linh hoạt với các rủi ro đang diễn ra trong và ngoài nước.

Nguồn: Fed/BOJ

III. Thị trường hàng hóa quốc tế

Giá vàng thế giới lại lập kỷ lục mới

Kết thúc đợt giao dịch cuối tuần (ngày 28/3/2025), hợp đồng vàng giao ngay tăng 0,6% lên 3.074,43 USD/oz, sau khi đạt mức cao kỷ lục lần thứ 18 trong năm nay là 3.086,70 USD/oz vào đầu phiên. Hợp đồng vàng tương lai tăng 0,8% lên 3.114,30 USD/oz.

Trong cả tuần này, giá vàng đã tăng 1,7% và ghi nhận tuần tăng thứ 4 liên tiếp.

Các yếu tố thúc đẩy giá vàng là nhu cầu trú ẩn an toàn khi lo ngại cuộc chiến thương mại toàn cầu có thể căng thẳng do chính sách thuế nhập khẩu của Tổng thống Mỹ Donald Trump gây ra, lạm phát ở Mỹ cao hơn dự báo, chứng

Giá dầu thế giới tăng tuần thứ 3 liên tiếp

Kết thúc phiên giao dịch ngày 28/3/2025, hợp đồng dầu Brent giảm 40 cent (tương đương 0,5%) xuống mức 73,63 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI giảm 56 cent (tương đương 0,8%) còn 69,36 USD/thùng.

Cả tuần qua, giá dầu Brent tăng 1,9%, còn dầu WTI tăng 1,6%. Kể từ khi chạm mức thấp nhất trong nhiều tháng vào đầu tháng 3/2025, dầu Brent đã vọt hơn 7%, còn dầu WTI phục hồi hơn 6%.

Thị trường dầu mỏ đang trong tâm lý chờ đợi kế hoạch công bố mức thuế đối ứng nhắm vào nhiều loại hàng nhập khẩu, dự kiến có hiệu lực vào ngày 02/4/2025 sắp tới của Mỹ.

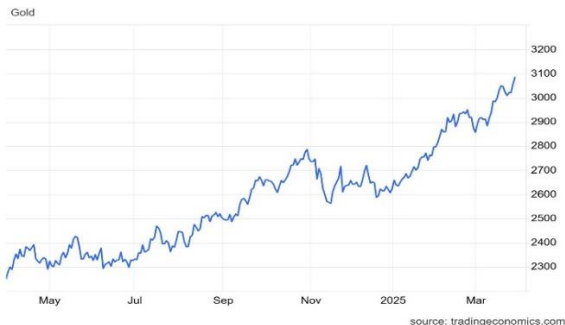
Giá cà phê

Tuần qua, giá cà phê trên hai sàn giao dịch London và NewYork giảm với biên độ mạnh hơn.

khoán quốc tế lao dốc, xung đột địa chính trị nhiều nơi vẫn phức tạp.

Mới đây, một số tổ chức tiếp tục nâng dự báo giá vàng. Goldman Sachs dự kiến giá vàng sẽ đạt 3.300/ounce vào cuối năm nay. Bank of America nâng dự báo giá vàng có thể lên tới 3.500/ounce vào năm 2027...

Diễn biến giá vàng thế giới tuần qua



Kết thúc giao dịch tuần qua:

-Giá cà phê trực tuyến robusta hợp đồng giao tháng 5/2025 trên Sàn giao dịch London đứng ở mức 5.337 USD/tấn, giảm 3,2% (178 USD/tấn) so với tuần trước; hợp đồng giao tháng 7/2025 cũng giảm 2,7% (150 USD/tấn), xuống còn 5.354 USD/tấn.

-Giá cà phê arabica giao tháng 5/2025 trên Sàn giao dịch New York, giảm 2,6% (10,2 US cent/pound) so với tuần trước, xuống còn 379,95 US cent/pound; hợp đồng giao kỳ hạn tháng 7/2025 giảm 2,3% (8,9 US cent/pound), chỉ còn 376,4 US cent/pound.

Giá cà phê robusta thấp nhất trong vòng 2,5 tháng qua và cà phê arabica chạm đáy 1 tháng do dự báo có mưa tại Brazil, giúp xoa dịu lo ngại về tình trạng khô hạn. Bên cạnh đó, tồn kho robusta được ICE giám sát tăng lên mức cao nhất 7 tuần cũng gây sức ép lên thị trường.

Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 4 tháng 3 (24-28/3/2025)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	4.25%-4.50%	4.5%-4.75%	18/12/2024	07/05/2025
ECB	EURO Zone	2.50%	2.75%	06/03/2025	17/04/2025
BOJ	Nhật Bản	0.50%	0.25%	24/01/2025	01/05/2025
PBoC	Tr/Quốc	3.10%	3.35%	21/10/2024	Không T/báo
RBA	Úc	4.10%	4.35%	18/02/2025	01/04/2025
BoE	Anh	4.50%	4.75%	06/02/2025	08/05/2025
BOK	Hàn Quốc	2.75%	3.00%	25/02/2025	17/04/2025
BI	Indonesia	5.75%	6.00%	15/01/2025	23/04/2025

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
United States	4.2390	-0.02%	0.08%	-0.34%	0.03%
United Kingdom	4.7107	-0.01%	0.20%	0.14%	0.62%
Japan	1.5537	0.04%	0.14%	0.46%	0.83%
Australia	4.4520	0.06%	0.12%	0.09%	0.38%
Germany	2.7320	-0.03%	0.24%	0.37%	0.44%
China	1.8840	-0.02%	0.11%	0.20%	-0.42%
Singapore	2.6695	0.01%	-0.06%	-0.19%	-0.44%
South Korea	2.8440	0.04%	0.14%	-0.03%	-0.57%
Vietnam	3.0160	-0.04%	-0.17%	-0.10%	0.27%
Indonesia	6.9640	-0.12%	0.04%	-0.03%	0.27%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
Dầu thô USD/Bbl	69.040	1.11%	0.98%	-3.74%	-16.94%
Khí ga USD/MMBtu	4.0870	2.69%	-0.85%	12.50%	133.30%
Xăng USD/Gal	2.2230	1.37%	1.12%	10.47%	-18.30%
Than USD/T	103.50	6.70%	2.07%	-17.37%	-21.59%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	3084.35	2.01%	6.70%	17.53%	37.06%
Bạc USD/t.oz	34.090	3.26%	7.69%	18.04%	35.88%
Lithium CNY/T	74150	-0.20%	-1.27%	-1.20%	-31.02%
Platin SD/t.oz	981.70	0.51%	1.87%	9.81%	8.11%
3. Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm trước
Sữa USD/CWT	18.65	0.65%	-7.76%	-0.32%	14.14%
Cao su S Cents/Kg	196.90	-0.05%	-3.86%	-0.25%	19.77%
Coffee USD/Lbs	379.60	-2.61%	-2.42%	18.44%	97.92%
Bông USD/Lbs	66.883	2.34%	4.60%	-2.17%	-27.90%
Gạo USD/cwt	13.5100	0.67%	1.24%	-3.67%	-17.09%
Đường USD/Lbs	19.06	-3.17%	4.33%	-1.18%	-16.09%
Chè INR/Kgs	139.29	1.21%	-3.24%	-18.10%	20.14%
Ngô USD/BU	452.7628	-2.47%	2.84%	-1.25%	2.37%

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
EURUSD	1.08293	0.12%	3.27%	4.55%	0.34%
GBPUSD	1.29354	0.12%	1.85%	3.33%	2.47%
AUDUSD	0.62867	0.22%	0.99%	1.57%	-3.59%
USDJPY	149.855	0.36%	0.24%	-4.76%	-0.96%
USDCNY	7.27064	0.19%	-0.44%	-0.91%	0.20%
USDCAD	1.43077	-0.27%	-1.20%	-0.49%	5.69%
USDKRW	1470.33	0.30%	0.78%	-0.54%	9.31%
DXY	104.044	-0.04%	-2.37%	-4.10%	-0.48%
USDSGD	1.34154	0.39%	-0.38%	-1.77%	-0.57%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_% 1 tuần	+/_% 1 tháng	+/_% sv đầu năm	+/_% sv 1 năm	+/_% sv 3 năm
Dow Jones	-0.96%	-5.15%	-2.26%	+4.46%	+18.04%
S&P 500	-1.53%	-6.27%	-5.11%	+6.22%	+21.26%
Nasdaq	-2.59%	-8.09%	-10.29%	+5.76%	+19.95%
DAX	-1.88%	-0.40%	+12.82%	+21.46%	+53.78%
FTSE 100	+0.14%	-1.71%	+5.94%	+8.88%	+14.25%
CAC 40	-1.58%	-2.41%	+7.25%	-3.53%	+17.42%
Nikkei 225	-1.48%	-0.09%	-6.95%	-8.05%	+32.44%
Shanghai	-0.40%	+0.92%	-0.01%	+10.20%	+2.59%
Hang Seng	-1.11%	+2.12%	+16.78%	+41.62%	+5.37%

4. Khoáng sản - Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
Đồng USD/Lbs	5.0902	0.25%	11.28%	27.90%	26.80%
Thép CNY/T	3197.00	1.30%	-3.00%	-3.41%	-6.55%
Quặng sắt \$/T	782.00	3.37%	-0.26%	0.39%	5.68%
Lead USD/T	2028.03	-0.10%	1.56%	3.90%	0.20%
Nhôm USD/T	2550.85	-2.87%	-2.54%	-0.03%	7.18%
Thiếc USD/T	35270	-0.23%	12.64%	21.27%	28.48%
Kẽm USD/T	2855.50	-2.55%	0.23%	-4.13%	15.16%
Nikel USD/T	16400	1.17%	2.95%	7.19%	-1.01%

5. Nông sản - Thủy sản		Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú
Tiêu US\$/kg	Indonesia - Black Pepper	7,239	7,267	
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	7,000	7,000	
	Ấn Độ - Garbled/Ungarbled	6,720 6,520	6,720 6,520	
Điều US\$/kg	Kuming/ Trung Quốc	1,030	1,110	
	Curchorem Ấn Độ	1,890	1,870	
Cá da tron	Vietnam (US\$/kg)	1,710	1,500	
	Thái Lan (US\$/kg)	1,920	1,710	
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)	5,310	5,280	
	Đông Java (Indonesia)	4,550	4,730	

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 29/3/2025

B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Chỉ thị số 10/CT-TTg về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ: Phát huy hơn nữa vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng khác

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính vừa ký ban hành Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 25/3/2025 về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Khu vực kinh tế tư nhân, trong đó trọng tâm là doanh nghiệp nhỏ và vừa (chiếm khoảng 98% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trong nền kinh tế) luôn có vai trò rất quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội. Khu vực kinh tế tư nhân đóng góp hơn 50% GDP, 30% tổng thu ngân sách nhà nước, tạo ra hơn 40 triệu việc làm (chiếm hơn 82% tổng số lao động trong nền kinh tế).

Tuy nhiên, các doanh nghiệp nhỏ và vừa còn gặp nhiều khó khăn, thách thức để phát triển nhanh, bền vững cả về số lượng, quy mô, chất lượng, hiệu quả hoạt động.

Nhằm tháo gỡ các rào cản, khó khăn, tạo điều kiện tối đa để doanh nghiệp nhỏ và vừa bứt phá, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan (gọi tắt là các bộ, ngành, địa phương) tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra, trong đó chú trọng một số nội dung trọng tâm. Chỉ thị cũng nhấn mạnh đến vai trò của các hiệp hội ngành hàng. Cụ thể:

Phát huy hơn nữa vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam và các Hiệp hội doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng khác

Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam và các Hiệp hội doanh nghiệp, Hiệp hội ngành hàng chủ động, tích cực và nâng cao hiệu quả

Phân đầu từ nay đến năm 2030 có thêm ít nhất 1 triệu doanh nghiệp

Yêu cầu thực hiện quyết liệt mục tiêu phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa nhanh, bền vững, tăng trưởng về số lượng, chất lượng, quy mô, hiệu quả hoạt động và đóng góp quan trọng vào nền kinh tế. Phân đầu từ nay đến năm 2030 có thêm ít nhất 1 triệu doanh nghiệp.

Trong năm 2025 giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính

Theo đó, một trong những nhiệm vụ trọng tâm là hoàn thiện chính sách, pháp luật, cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Phát triển cơ sở hạ tầng tạo thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển

Yêu cầu các bộ, ngành, địa phương: Tập trung triển khai hiệu quả các quy hoạch và kế hoạch thực hiện quy hoạch đã ban hành; phát triển các hành lang kinh tế, vành đai công nghiệp - đô thị - dịch vụ gắn với các trung tâm mới (sân bay Long Thành, trung tâm tài chính quốc tế); chủ động đề xuất các giải pháp phát triển các ngành công nghiệp mới (bán dẫn, chip...), qua đó dẫn dắt, hỗ trợ hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Đồng thời phân đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 đạt trên 95% kế hoạch được giao, đặc biệt ưu tiên các dự án quan trọng, cấp bách, các dự án hạ tầng chiến lược và các dự án kết nối vùng, kết nối quốc gia.

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận tài chính, tín dụng

Giao Bộ Tài chính có giải pháp hiệu quả đẩy mạnh hoạt động cho vay của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tạo kênh huy động vốn với chi phí hợp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Thực hiện triệt để việc đơn giản hóa quy trình, thủ tục, hồ sơ hỗ trợ ưu đãi thuế, hoàn thuế giá trị gia tăng cho doanh nghiệp; nghiên cứu áp dụng phương thức hậu kiểm để doanh nghiệp nhỏ và vừa không bị ảnh hưởng về dòng tiền và hoạt động kinh doanh.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam triển khai quyết liệt các chương trình, chính sách tín dụng cho doanh nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; ưu tiên giữ ổn định lãi suất; điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt nhưng phải phù hợp, hiệu quả, tạo niềm tin cho doanh nghiệp; phối hợp với các bộ, ngành, địa phương kịp thời

vai trò kết nối cộng đồng doanh nghiệp, phát huy tính đại diện cho doanh nghiệp hội viên trong việc tham gia góp ý, xây dựng, phản biện chính sách; theo dõi, giám sát, đánh giá độc lập quá trình xây dựng và thực thi pháp luật và các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển của Nhà nước liên quan đến doanh nghiệp nhỏ và vừa; đại diện bảo vệ quyền lợi hội viên trong các tranh chấp.

ADB: Việt Nam có tiềm năng thu hút thêm nhiều dòng vốn chất lượng cao

Báo cáo Hội nhập Kinh tế Châu Á 2025 (Asian Economic Integration Report 2025) đánh giá tiến trình hợp tác và hội nhập khu vực của Châu Á và Thái Bình Dương, đồng thời nhấn mạnh tầm quan trọng của các dịch vụ kỹ thuật, số hóa và xanh trong thu hút đầu tư nước ngoài, phân tích những thách thức từ sự phân mảnh địa kinh tế.

WB: Trong hai năm tới kinh tế Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ.

Tuy nhiên, Việt Nam có thể sử dụng dư địa tài khóa của mình để chuẩn bị tốt hơn cho những bất ổn gia tăng. Đầu tư công thúc đẩy tăng trưởng, đặc biệt là trong lĩnh vực hạ tầng đô thị, giao thông và năng lượng sẽ rất quan trọng, với điều kiện chính quyền có thể tăng quy mô đầu tư công và đảm bảo chi tiêu hiệu quả.

Dự báo lợi nhuận quý I/2025 của các ngân hàng tăng trưởng mạnh

SSI Research dự báo trong quý I/2025, lợi nhuận của nhiều ngân hàng sẽ tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ, trong đó Sacombank dẫn đầu với mức tăng 51%, còn VietinBank, VPBank và HDBank ghi nhận mức tăng trên 30%.

Trong số các ngân hàng được đưa vào danh sách dự báo có:

tháo gỡ vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế truyền thống (tiêu dùng, đầu tư, xuất khẩu) và các động lực tăng trưởng mới (chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo...); kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả.

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chuyển đổi số

Đối với việc hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chuyển đổi số, tăng năng suất lao động, xây dựng thương hiệu doanh nghiệp Việt để mở rộng thị trường và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị.

Nguồn: chinhphu.vn

ADB đánh giá triển vọng kinh tế Việt Nam tích cực nhờ sự tăng trưởng mạnh mẽ trong thương mại và đầu tư. Việt Nam đang hưởng lợi từ làn sóng dịch chuyển chuỗi cung ứng toàn cầu, mở ra cơ hội trở thành trung tâm sản xuất và công nghệ quan trọng trong khu vực.

"Với môi trường kinh doanh ngày càng cải thiện, cùng chiến lược phát triển bền vững và chuyển đổi số, Việt Nam có tiềm năng thu hút thêm nhiều dòng vốn chất lượng cao, thúc đẩy công nghiệp chế biến và nâng cao vị thế trong nền kinh tế toàn cầu"

Nguồn: ADB

Tăng trưởng GDP của Việt Nam được dự báo đạt 6,8% trong năm 2025 trước khi ổn định ở mức 6,5% trong năm 2026. Xuất khẩu phục hồi trong năm 2024 dự kiến sẽ chậm lại trong năm 2025, và tiếp tục giảm trong năm 2026 do dự báo tăng trưởng kinh tế chậm lại trong ngắn hạn ở các đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam (Trung Quốc, Mỹ...) và do viễn cảnh bất định về thương mại toàn cầu trong điều kiện dự kiến có sự chuyển dịch về chính sách thương mại. Các hoạt động kinh tế và dịch vụ trong nước dự kiến sẽ vững hơn trong năm 2025 và đến năm 2026 khi thị trường bất động sản dần lấy đà phục hồi.

Nguồn: WB

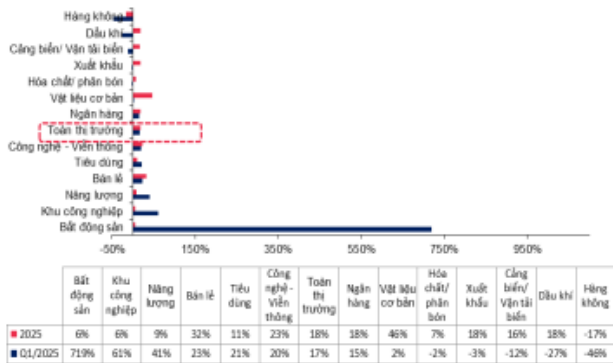
Với VietinBank, SSI kỳ vọng lợi nhuận trước thuế trong quý I đạt 8.800 tỷ đồng, tăng 42% so với cùng kỳ. Động lực tăng trưởng chính đến từ tăng trưởng tín dụng 5% và mức nền lợi nhuận thấp trong quý I/2024.

Với VPBank, lợi nhuận dự kiến đạt 5.500 tỷ đồng, tăng 32% so với cùng kỳ. Ngân hàng mẹ hưởng lợi từ tăng trưởng tín dụng 5% và chất lượng tài sản cải thiện, trong khi FeCredit có dấu hiệu hồi phục với tiến độ giải ngân tích cực và thu hồi nợ xấu.

- 11/13 ngân hàng lợi nhuận tăng dương;
- 01 ngân hàng đi ngang
- 01 ngân hàng ghi nhận lợi nhuận giảm.

Tăng trưởng lợi nhuận hai con số trong quý I/2025 gồm: Sacombank, VietinBank, VPBank, HDBank, BIDV, MB, ACB và MSB. Nhìn chung, quý I/2025 được dự báo là giai đoạn khả quan với nhiều ngân hàng khi tăng trưởng tín dụng và biên lãi ròng được cải thiện, hỗ trợ tích cực cho lợi nhuận.

Dự báo tăng trưởng lợi nhuận quý I/2025



MBS cũng dự báo lợi nhuận quý I/2025 của ngành ngân hàng có mức tăng trưởng 15% nhờ tín dụng đã bắt đầu tăng tốc ngay từ đầu năm.

Lãi suất huy động xu hướng giảm

Theo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, lãi suất tiền gửi bình quân trong tháng 2/2025 của các ngân hàng thương mại ổn định so với tháng 1/2025.

Cụ thể, lãi suất tiền gửi ở mức 0,1- 0,2%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng; 3,1- 4,0%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 4,5- 5,4%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 6 tháng đến 12 tháng; 4,8-6,0%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ trên 12 tháng đến 24 tháng và 6,9-7,1%/năm đối với kỳ hạn trên 24 tháng.

Lãi suất tiền gửi USD của tổ chức tín dụng tiếp tục ở mức 0%/năm đối với tiền gửi của cá nhân và tổ chức.

Với HDBank, ghi nhận triển vọng tích cực với lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 4.800 tỷ đồng, tăng 19% so với cùng kỳ và 18% so với quý trước, nhờ tín dụng tăng trưởng mạnh mẽ ở mức 6% từ đầu năm.

Với BIDV, dự kiến báo lãi quý I trong khoảng 8.000-8.500 tỷ đồng, tăng 8-15% so với cùng kỳ, nhờ tín dụng tăng 2% và NIM cải thiện nhẹ.

Với Techcombank, dự kiến ghi nhận lợi nhuận trước thuế 8.300 tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ và 77% so với quý trước, nhờ tăng trưởng tín dụng 6,5% và NIM phục hồi.

Với MB và ACB, dự báo có mức tăng trưởng tín dụng khoảng 3% từ đầu năm, lần lượt đạt lợi nhuận 6.500 - 6.700 tỷ đồng và 5.500 tỷ đồng trong quý I. NIM tại MB duy trì ổn định, trong khi ACB có thể giảm nhẹ do chất lượng tài sản vẫn đảm bảo.

Với TPBank, dự kiến lãi 2.000 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ, nhờ tín dụng tăng 4% và kiểm soát tốt chi phí hoạt động.

Với VIB, kỳ vọng đạt 2.500 tỷ đồng lợi nhuận, đi ngang so với cùng kỳ, với tăng trưởng tín dụng khoảng 3%. Trong khi đó, tỷ lệ nợ xấu có thể tăng nhẹ.

OCB là ngân hàng duy nhất trong danh sách dự báo có lợi nhuận giảm, ước đạt 1.000 tỷ đồng, giảm 18% y/y và 31% q/q. Nguyên nhân chính đến từ tỷ lệ nợ xấu cao, kéo theo chi phí trích lập dự phòng gia tăng. Năm 2024, tỷ lệ nợ xấu của OCB đạt 3,17%, tăng 0,51 điểm % so với năm 2023.

Nguồn: SSI/MBS và tổng hợp

Trong tuần qua, Agribank điều chỉnh giảm 0,1%/năm đối với tiền gửi tại quầy kỳ hạn từ 1-5 tháng dành cho khách hàng cá nhân. Sau điều chỉnh, lãi suất tại quầy kỳ hạn 1-2 tháng còn 2,1%/năm; kỳ hạn 3-5 tháng là 2,4%/năm.

Các kỳ hạn 6-24 tháng được giữ nguyên. Trong đó, lãi suất kỳ hạn 6-11 tháng là 3,5%/năm; kỳ hạn 12-18 tháng 4,7%/năm; kỳ hạn 24 tháng 4,8%/năm.

Mức lãi suất huy động cao nhất một số kỳ hạn

Kỳ hạn	Không Kỳ Hạn	01 tháng	03 tháng	06 tháng	09 tháng	12 tháng	18 tháng	24 tháng
Mức lãi suất cao nhất	0,50%	4,10%	4,40%	5,40%	5,70%	5,80%	6,10%	5,85%
Ngân hàng	Bắc Á	Viet Bank	Viet Bank	Viet Bank	HD Bank	BV Bank	HD Bank	TCB

**Cập nhật đến 30/3/2025 từ các biểu lãi suất huy động tiết kiệm thông thường của các NH.*

Kể từ đầu tháng 3/2025, đã có 19 ngân hàng giảm lãi, gồm: ABBank, Agribank, PGBank, Viet A Bank, Kienlongbank, Bac A Bank, Eximbank, IVB, LPBank, Nam A Bank, NCB,

SHB, VCBNeo, VIB, Techcombank, BIDV, MBV, Vikki Bank, VRB...

Tùy vào từng ngân hàng và kỳ hạn tiền gửi, mức giảm dao động từ 0,1% - 1,05%/năm.

Trong đó, Eximbank đã 4 lần giảm lãi suất; Kienlongbank ba lần giảm lãi suất; PGBank và VRB giảm hai lần.

Tín dụng doanh nghiệp được dự báo duy trì ở mức cao

Dù còn có nhiều khó khăn trong nền kinh tế nhưng lãi suất của các ngân hàng thương mại vẫn được kiểm soát tốt thông qua các chỉ đạo của Chính phủ cũng như lãi suất mang tính định hướng của các ngân hàng thương mại nhà nước. Chi phí vay vốn sẽ tiếp tục được duy trì phù hợp, được hỗ trợ bởi lợi nhuận vẫn tương đối ổn định và kỳ vọng được bổ sung vốn đối với nhiều ngân hàng.

Sang năm 2025, nhu cầu tín dụng doanh nghiệp được dự báo sẽ duy trì ở mức cao, đặc biệt trong các lĩnh vực như đầu tư công và sản xuất, những động lực tăng trưởng chủ chốt của năm 2025.

Nhu cầu vốn: Đang tăng trở lại nhờ nguồn vốn rẻ

Ngay từ đầu năm, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã yêu cầu các ngân hàng tiết giảm chi phí để giảm lãi suất cho vay, hỗ trợ doanh nghiệp, kích cầu tín dụng, nhằm góp phần đưa mức tăng trưởng kinh tế năm nay đạt 8% trở lên.

Hiện NHNN cũng điều hành khá linh hoạt trên thị trường mở (OMO) nhằm cung cấp nguồn vốn giá rẻ, với thời gian đến 90 ngày, lãi suất thậm chí dưới 4%/năm. Tất cả nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các ngân hàng về mặt thanh khoản để có thể đáp ứng tốt nhất nhu cầu vốn cho doanh nghiệp và người dân.

Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua

Ngày 27/3/2025, giá vàng miếng SJC đã vượt lên mức kỷ lục (mua/bán) là 98,7 – 100,7 triệu đồng/lượng. Vàng nhẫn thậm chí còn được niêm yết cao hơn ở mức 100,9 triệu đồng/lượng.

Diễn biến lãi suất cho vay của TCTD tháng 2/2025

KỲ HẠN CHO VAY	12/2024	1/2025	2/2025
Bảng nội tệ	%/năm	%/năm	%/năm
Cho vay mới và cũ còn dư nợ	6.7-9.0	6.7-9.0	6.7-9.0
Cho vay ngắn hạn đối với lĩnh vực ưu tiên	3.8	3.9	3.9
Cho vay ngắn hạn tối đa theo quy định	4	4	4
Bảng ngoại tệ (USD)			
Cho vay mới và cũ còn dư nợ ngắn hạn	4.1-4.9	4.0-4.9	4.2-5.0
Cho vay mới, cũ còn dư nợ trung, dài hạn	5.8-7.0	6.2-7.0	-

Trong 2 tháng đầu năm 2025, lãi suất cho vay của các TCTD bằng nội tệ ổn định, bằng ngoại tệ (USD) có xu hướng tăng nhẹ.

Nguồn: NHNN VN và tổng hợp

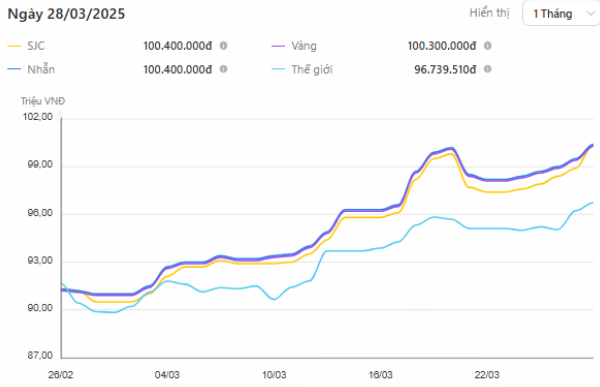
Mặt bằng lãi suất huy động cũng từng bước giảm theo yêu cầu của NHNN về việc giảm chi phí đầu vào. Do đó, mức lãi suất cho vay đối với khách hàng doanh nghiệp hiện nay dao động ở khoảng 4 - 6%/năm và khách hàng cá nhân ở mức 6 - 8%/năm.

Áp lực tỷ giá cũng đã phần nào hạ nhiệt, Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) có khả năng sẽ cắt giảm 2 lần lãi suất USD trong năm nay, do đó, có thêm dư địa để chính sách tiền tệ của Việt Nam tiếp tục xu hướng nới lỏng, tạo điều kiện để các ngân hàng đưa dòng vốn rẻ ra thị trường.

Nguồn: Tổng hợp thông tin các ngân hàng thương mại

Giá vàng trong nước tuần qua biến động mạnh cùng chiều với thế giới.

Bắt đầu tuần giao dịch mới, giá vàng thế giới duy trì trên ngưỡng 3.000 USD/ounce. Giá kim loại quý này bất ngờ tăng mạnh vào phiên 27/3/2025 và duy trì ở mức trên 3.000 USD/ounce. Kết thúc tuần, giá vàng chốt ở mức 3.085,7 USD/ounce, tăng 61,3 USD so với mức chốt phiên tuần trước. Như vậy, vàng thế giới đã tăng khoảng 8% trong tháng 3/2025 và 17% từ đầu năm đến nay.



Trong nước, kết thúc tuần giao dịch (24-29/3/2025), giá vàng miếng SJC được các doanh nghiệp lớn niêm yết ở mức 98,7-100,7 triệu đồng/lượng (mua - bán) – mức kỷ lục của mặt hàng này từ trước đến nay, tăng 500.000 đồng mỗi chiều trước khi đóng cửa tuần. Trước đó, vàng miếng SJC cũng được niêm yết ở mức này hôm 27/3/2025. Chênh lệch giữa giá mua và bán là 2 triệu đồng/lượng.

Giá vàng nhẫn trơn kết thúc tuần được doanh nghiệp lớn được niêm yết ở mức 98,2-100,2 triệu đồng/lượng (mua - bán). Còn ở các cửa hàng tư nhân, giá bán vàng nhẫn thậm chí được niêm yết ở mức 100,9 triệu đồng/lượng.

Nguồn: DOJI/SJC

I. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

2.1. Thị trường tiền tệ

Thị trường liên ngân hàng (LNH)

Lãi suất VND LNH (03/2024-3/2025)



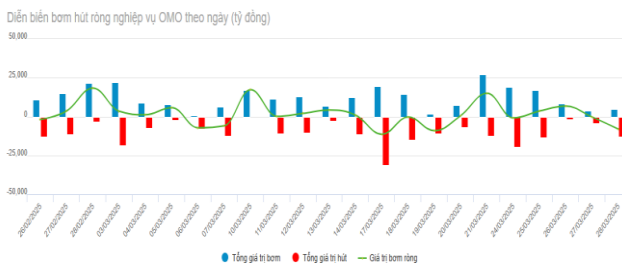
Trong tuần qua (24 - 28/3/2025), lãi suất VND LNH các kỳ hạn từ 1 tháng trở xuống tăng trong 3 phiên đầu tuần rồi giảm trở lại vào 2 phiên cuối tuần.

Chốt phiên ngày 28/3/2025, lãi suất VND LNH giao dịch ở mức: Qua đêm 3,58% (-0,64 điểm%); 1 tuần 4,46% (+0,08 điểm%); 2 tuần 4,56% (+0,06 điểm%); 1 tháng 4,62% (+0,08 điểm%).

Lãi suất USD LNH giảm nhẹ ở hầu hết các kỳ hạn trong tuần qua. Chốt phiên ngày 28/3/2025, lãi suất USD LNH giao dịch tại: Qua đêm 4,30% (không thay đổi); 1 tuần 4,36% (-0,02 điểm%); 2 tuần 4,41% (-0,04 điểm%) và 1 tháng 4,46% (-0,03 điểm%).

Thị trường mở (OMO)

Nghiệp vụ OMO



Trên thị trường OMO tuần qua (24 - 28/3/2025), ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu 275.000 tỷ đồng với 4 kỳ hạn 7 ngày, 14 ngày, 35 ngày và 91 ngày, lãi suất đều giữ ở mức 4,0%. Có 53.094,95 tỷ đồng trúng thầu, trong đó, kỳ hạn 7 ngày trúng 34.539,42 tỷ đồng, kỳ hạn 14 ngày trúng 18.555,53 tỷ đồng và không có khối lượng trúng thầu ở 2 kỳ hạn dài 28 ngày và 91 ngày. Có 52.296,39 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua trên kênh cầm cố.

NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Không có khối lượng tín phiếu đáo hạn trong tuần qua.

Như vậy, NHNN đã bơm ròng 798,56 tỷ đồng vào thị trường trong tuần qua bằng kênh OMO. Có 81.647,82 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, không còn tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.

Thị trường ngoại hối

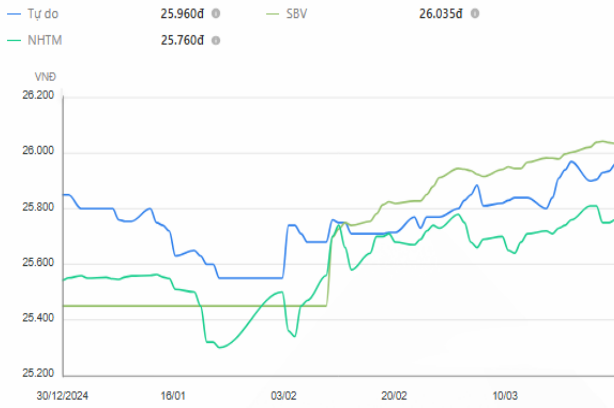
Tỷ giá theo xu thế giảm

Trong tuần qua (24 - 28/3/2025):

Tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh theo xu hướng tăng trong 3 phiên đầu tuần và giảm vào 2 phiên cuối tuần. Chốt ngày 28/3/2025, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.843 VND/USD, tăng 30 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Ngày 28/03/2025

Hiển thị 3 Tháng



NHNN niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.651 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; niêm yết tỷ giá bán giao ngay được niêm yết mức 26.035 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần.

Trên thị trường LNH ngoại tệ, tỷ giá LNH biến động tăng ở hầu hết các phiên. Kết thúc phiên 28/3/2025, tỷ giá LNH đóng cửa tại 25.584, giảm 36 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Trên thị trường tự do, tỷ giá cũng theo xu hướng giảm. Chốt phiên 28/3/2025, tỷ giá giao dịch tại 25.860 VND/USD và 25.960 VND/USD, giảm 10 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó,

Standard Chartered dự báo tỷ giá cuối năm 2025 lên 25.700 VND/USD

Đồng Việt Nam (VND) đã duy trì xu hướng chung với các đồng tiền thuộc thị trường mới nổi châu Á trong ba năm qua, chịu tác động từ môi trường đồng đô la Mỹ (USD) mạnh. Mặc dù biến động thị trường vẫn ở mức thấp, các yếu tố bên ngoài như các động lực thương mại và điều kiện kinh tế toàn cầu có thể tiếp tục ảnh hưởng đến tỷ giá.

Standard Chartered đã điều chỉnh dự báo tỷ giá hối đoái USD/VND, nâng mức dự báo giữa năm lên 26.000 (từ mức dự báo trước đó là 25.450) và dự báo cuối năm 2025 lên 25.700 (trước đó là 25.000)

Standard Chartered dự báo, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (SBV) sẽ tăng lãi suất thêm 50 điểm cơ bản trong quý II/2025 nhằm ứng phó với lạm phát gia tăng.

Nguồn: NHNN, HHHH tổng hợp

C. THÔNG TIN HỘI VIÊN

VNBA tổ chức thành công Hội nghị Thường niên năm 2025

Ngày 27/3/2025, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) tổ chức thành công Hội nghị Thường niên lần thứ V, nhiệm kỳ VII năm 2025, nhằm tổng kết, đánh giá hoạt động năm 2024, đồng thời thống nhất triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025.

Chấm dứt tư cách hội viên đối với Công ty Cổ phần VietnamBankers

Ngày 24/3/2025, Chủ tịch Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam đã có Quyết định số 17/QĐ-HHNH về việc chấm dứt tư cách hội viên đối với Công ty Cổ phần VietnamBankers.

Agribank dành 2,2 tỷ đồng tri ân khách hàng dịp sinh nhật 37 năm

Nhân dịp kỷ niệm 37 năm thành lập, từ 24/3 đến hết ngày 31/5/2025, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) chính thức triển khai chương trình khuyến mại quay số trực tiếp “37 năm vững vàng - Rộn ràng ưu đãi” dành cho khách hàng cá nhân trên toàn quốc, với 785 phần quà hấp dẫn có tổng giá trị lên tới 2,2 tỷ đồng.

Vietcombank bổ nhiệm Phó Giám đốc Ban Giao dịch thị trường tài chính toàn cầu

Ngày 26/3/2025, tại Hà Nội, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) đã tổ chức Lễ công bố Quyết định bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Tùng giữ chức vụ Phó Giám đốc Ban Giao dịch thị trường tài chính toàn cầu.

BIDV triển khai gói tín dụng 40.000 tỷ đồng hỗ trợ người trẻ có nhà

Từ 26/3 đến ngày 31/12/2025, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) chính thức triển khai gói tín dụng 40.000 tỷ đồng dành riêng cho khách hàng cá nhân đến 35 tuổi có nhu cầu mua hoặc thuê mua nhà ở trên toàn quốc, nhằm hưởng ứng chủ trương của Chính phủ về hỗ trợ người trẻ tiếp cận nhà ở.

Thương hiệu MB được xếp vị trí 168 trong top 500 ngân hàng giá trị nhất toàn cầu

Theo báo cáo toàn cầu mới nhất của Brand Finance công bố ngày 20/3/2025 về Top 500

Tại Hội nghị, các đại biểu được lắng nghe Báo cáo Quyết toán tài chính năm 2024 và kế hoạch thu chi tài chính năm 2025 của Cơ quan thường trực VNBA. Đồng thời thảo luận và cho ý kiến về các báo cáo công tác của Hiệp hội.

Cũng tại Hội nghị, 100% các đại biểu đã nhất trí thông qua Nghị quyết Hội nghị Thường niên lần thứ V, nhiệm kỳ VII.

Theo đó, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam quyết định chấm dứt tư cách hội viên đối với Công ty Cổ phần VietnamBankers, có hiệu lực kể từ ngày 24/03/2025, Công ty Cổ phần VietnamBankers chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Theo đó, khách hàng cá nhân sử dụng các sản phẩm/dịch vụ như mở tài khoản thanh toán, gửi tiết kiệm tại quầy, chuyên tiền trong nước, dịch vụ thẻ, dịch vụ ngân hàng điện tử, vay vốn, thanh toán hóa đơn, tài khoản thanh toán số đẹp... sẽ có cơ hội trúng quà khủng và hàng trăm quà tặng hấp dẫn.

Tổng giá trị giải thưởng quay số trực tiếp lên đến 2.261.000.000 đồng, với cơ cấu giải thưởng gồm quay số tuần sinh nhật (24/3 - 30/3/2025) và quay số cuối chương trình (24/3 - 31/5/2025).

Tại buổi lễ, ông Nguyễn Kiên Hiếu - Phó Trưởng Ban Tổ chức & Nhân sự đã công bố Quyết định số 568/QĐ-VCB-TCNS ngày 25/3/2025, bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Tùng - Cán bộ Ban Giao dịch thị trường tài chính toàn cầu Vietcombank giữ chức vụ Phó Giám đốc Ban Giao dịch thị trường tài chính toàn cầu Vietcombank kể từ ngày 26/3/2025.

Theo đó, khách hàng được hưởng lãi suất ưu đãi cố định 5,5%/năm trong 3 năm đầu. Từ năm thứ tư, lãi suất được tính bằng lãi suất huy động kỳ hạn 24 tháng cộng biên độ 3%/năm. Thời gian vay tối đa lên tới 40 năm, đặc biệt không phải trả nợ gốc trong 5 năm đầu, áp dụng cho khoản vay tối đa 5 tỷ đồng/khách hàng.

Trong đó, khách hàng có thể vay tối đa 70% giá trị căn nhà dự định mua hoặc 50% giá trị đối với nhu cầu vay mua/thuê mua nhà, có tài sản thế chấp phù hợp như: giấy tờ có giá/số dư tiền gửi, nhà ở dự định mua/thuê mua bằng vốn vay; bất động sản đã sở hữu khác...

Cụ thể, MB đã nhảy vọt 59 bậc lên vị trí thứ 168 trong bảng xếp hạng Top 500 thương hiệu ngân hàng giá trị nhất toàn cầu với chỉ số Sức khỏe thương hiệu (Brand Strength Index-BSI) đạt 87,7/100, thuộc nhóm AAA.

thương hiệu ngân hàng có giá trị cao nhất toàn cầu, giá trị thương hiệu Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) đạt 1,6 tỷ USD, là ngân hàng có tốc độ tăng trưởng giá trị thương hiệu nhanh nhất ngành tại Việt Nam, tăng 5 lần so với 5 năm trước.

SeABank nhận khoản vay 80 triệu USD từ tổ chức tài chính thuộc Pháp và Hà Lan

Ngày 24/3/2025, tại Hà Nội, tổ chức tài chính phát triển của Pháp (Proparco) và Ngân hàng Phát triển Doanh nghiệp Hà Lan (FMO) đã ký kết hợp tác đầu tư 80 triệu USD cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank, mã chứng khoán SSB), nhằm bổ sung nguồn vốn hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ (doanh nghiệp SME), doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ.

NCB dành 500 tỷ đồng cho doanh nghiệp tại TP. Hồ Chí Minh vay ưu đãi

Từ nay đến hết 31/12/2025, Ngân hàng TMCP Quốc dân (NCB) chính thức triển khai gói 500 tỷ đồng để hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, với lãi suất vay ưu đãi đặc biệt, nhằm đồng hành cùng doanh nghiệp trong việc tối ưu hóa chi phí tài chính, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh.

LPBank cung cấp gói 8.000 tỷ đồng cho doanh nghiệp vay ưu đãi

Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam (LPBank) vừa chính thức triển khai chương trình "Tăng tốc bứt phá - Lộc phát thành công", có tổng hạn mức 8.000 tỷ đồng dành cho khách hàng doanh nghiệp hiện hữu và doanh nghiệp mới vay ưu đãi, nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh và tuân thủ định hướng của Chính phủ cùng Ngân hàng Nhà nước.

KienlongBank tiếp tục giảm sâu lãi suất cho vay phục vụ đời sống

Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) vừa ra mắt gói vay ưu đãi phục vụ đời sống, có tổng hạn mức 1.000 tỷ đồng, với mức lãi suất giảm sâu chỉ từ 3,9%/năm để hỗ trợ khách hàng, đặc biệt là khách hàng trẻ dễ dàng tiếp cận nguồn vốn.

Theo Brand Finance, kết quả này có được nhờ mức độ nhận diện thương hiệu cao, số lượng người dùng dẫn đầu trong nước, sự đổi mới sáng tạo trong cung cấp sản phẩm, dịch vụ và cam kết phát triển bền vững của MB.

Theo đó, Proparco và FMO đã cung cấp khoản vay trị giá 80 triệu USD cho SeABank, trong đó mỗi bên sẽ cung cấp 40 triệu USD. Với khoản vay này, SeABank sẽ có thêm nguồn lực để hỗ trợ các doanh nghiệp SME, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tiếp cận tài chính, mở rộng sản xuất kinh doanh.

Khoản vay trị giá 80 triệu USD từ Proparco và FMO đã nâng tổng số vốn huy động từ các tổ chức quốc tế của SeABank lên tới gần 1,1 tỷ USD, gồm các khoản vay, tín dụng, tài trợ thương mại từ nhiều tổ chức tài chính quốc tế uy tín như DFC, IFC, AIIB, Norfund, và OPEC Fund...

Theo đó, KienlongBank cho các doanh nghiệp trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh vay ngắn hạn, với lãi suất vay ưu đãi chỉ từ 7,2%/năm. Bên cạnh đó, hình thức cấp tín dụng linh hoạt, phù hợp với nhu cầu của từng doanh nghiệp cùng nhiều kỳ hạn vay vốn. Đặc biệt, việc giải ngân nhanh chóng và kịp thời để doanh nghiệp hoạt động hiệu quả tối ưu.

Cụ thể, đối tượng áp dụng của gói tín dụng này là các doanh nghiệp có địa điểm sản xuất, kinh doanh tại TP. Hồ Chí Minh, gồm văn phòng chính, chi nhánh, điểm kinh doanh... Theo đó, từ nay đến hết 30/6/2025, khách hàng doanh nghiệp hiện hữu và khách hàng doanh nghiệp mới tham gia vay vốn tại LPBank, được vay ưu đãi lãi suất chỉ từ 4,8%/năm đối với các khoản vay ngắn hạn bằng USD và từ 6,3%/năm đối với các khoản vay ngắn hạn bằng VND.

Đối với các khách hàng doanh nghiệp hiện hữu và khách hàng doanh nghiệp mới vay vốn trung dài hạn, sẽ có lãi suất chỉ từ 7%/năm cùng thời hạn cố định lãi suất lên tới 12 tháng.

Theo đó, KienlongBank đáp ứng nguồn vốn vay siêu ưu đãi dành cho khách hàng với đa dạng các mục đích từ việc chi tiêu sinh hoạt, học hành, du lịch cho đến các dự định quan trọng như xây dựng, sửa chữa nhà ở,...

Khách hàng tham gia gói vay sẽ nhận được các ưu đãi thiết kế riêng, với lãi suất cho vay chỉ từ 3,9%/năm. Đồng thời, thủ tục cho vay đơn giản và khách hàng được giải ngân nhanh chóng. Chương trình được áp dụng đến hết ngày 30/6/2025.

Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại

D. VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN

* VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
CP	Nghị định số 70/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ	20/03/2025	
UBTVQH	Nghị quyết số 1567/NQ-UBTVQH15 về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024	21/03/2025	
CP	Chỉ thị số 10/CT-TTg về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa	25/03/2025	
CP	Quyết định số 06/2025/QĐ-TTg quy định về việc đặt hàng giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với cơ sở in, đúc tiền để in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại	26/03/2025	chinhphu.vn
	Nghị quyết số 66/NQ-CP về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026		

* VĂN BẢN DỰ THẢO

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
BXD	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2015/NĐ-CP ngày 18/8/2015 của Chính phủ quy định đăng ký quốc tịch và đăng ký các quyền đối với tàu bay	21/03/2025	
BTC	Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP, Nghị định số 158/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh	24/03/2025	chinhphu.vn
BKHCN	Dự thảo Thông tư quy định quy chế chứng thực mẫu		
	Dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng cho chữ ký số, chứng thư chữ ký số và dịch vụ tin cậy		
BTC	Dự thảo Thông tư bãi bỏ một phần, toàn bộ một số Thông tư trong lĩnh vực tài chính đất đai do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	25/03/2025	

Thông tin liên hệ:

BAN BIÊN TẬP BẢN TIN

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.org.vn